

Bản án số: 30/2020/HS-ST
Ngày: 12 -8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Chi Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Lôi.
2. Ông Nguyễn Thanh Phong.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Long - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Trần Phạm Duyên An - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo:

Trần Đình K, sinh ngày 30 tháng 12 năm 1989, tại tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Khu phố M, phường B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Trần Văn Ph, sinh năm 1951 và bà Trương Kim L, sinh năm 1953; Vợ là Châu Thị Hồng Ph và con là Trần Thùy D, sinh năm 2011; Tiền án: Tại Bản án số 07/2014/HSST ngày 16 tháng 4 năm 2014 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xử phạt bị cáo 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngay 16 tháng 01 năm 2019; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 31 tháng 3 năm 2020, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- 1/ Nguyễn Thị Ngọc Ph, sinh năm 1984; (Vắng mặt).
Nơi cư trú: Khu phố B, phường B, thị xã GC, Tiền Giang.
- 2/ Võ Thị Thu H, sinh năm 1983; (Vắng mặt).
Nơi cư trú: Ấp GL, xã TĐ, huyện GCD, Tiền Giang.
- 3/ Võ Hùng S, sinh năm 1981(Có mặt).
Nơi cư trú: Ấp Gò L, xã Tân Đ, huyện GCD, Tiền Giang.

- Người làm chứng: Nguyễn Hoàng S, sinh năm 1982; (Vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp TA, xã LTh, thị xã GC, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Đình K có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy, tại Bản án số 07/2014/HSST ngày 16 tháng 4 năm 2014 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xử phạt bị cáo 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 16 tháng 01 năm 2019.

Vào khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 31 tháng 3 năm 2020, tại đường TBM C ấp TA, xã LT, thị xã Gò Công, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy – Công an thị xã Gò Công kết hợp với Công an xã Long Thuận, thị xã Gò Công bắt quả tang Trần Đình K có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ:

- 01 tép giấy bạc bên trong có chất bột màu trắng, bị cáo khai là Heroin đã được niêm phong trong phong bì có chữ ký xác nhận của Trần Đình K và Nguyễn Hoàng S (*Người chứng kiến*).

- 01 ống kim tiêm màu trắng có nắp đậy màu đỏ đã qua sử dụng;

- 01 xe mô tô Atila màu trắng sữa biển kiểm soát 63B7-095.54

Theo Bản kết luận giám định số 64/KLGD-PC09 ngày 01 tháng 4 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang kết luận:

01 gói giấy bạc bên trong có chất bột màu trắng, bị cáo khai là Heroin đã được niêm phong trong phong bì có chữ ký xác nhận của Trần Đình K và Nguyễn Hoàng S (*Người chứng kiến*), gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0.0232 gam, loại Heroin.

Qua điều tra thì bị cáo khai bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2012 và mua ma túy của Nguyễn Thị Ngọc Ph ở phường B, thị xã GC để sử dụng gồm 03 lần với ba liều cụ thể: Ngày 29 tháng 3 năm 2020 mua 01 liều giá 100.000 đồng, ngày 30 tháng 3 năm 2020 mua một liều giá 100.000 đồng, ngày 31 tháng 3 năm 2020 mua 01 liều giá 100.000 đồng chưa sử dụng và cất giấu trong túi quần trên đường đi thì bị bắt.

Nguyễn Thị Ngọc Ph không thừa nhận bán ma túy cho Trần Đình K và không có tài liệu chứng cứ gì chứng minh Ph bán ma túy cho bị cáo nên không khởi tố hình sự đối với Phụng và hiện Ph đang bị khởi tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với xe mô tô Atila biển kiểm soát 63B7-095.54 là của chị Võ Thị Thu H đứng tên chủ sở hữu sang nhượng cho anh Võ Hùng S nhưng chưa làm thủ tục; anh S cho bị cáo mượn đi và anh S không biết việc bị cáo sử dụng để mua ma túy.

Tại Cáo trạng số 30/CT-VKSTXGC ngày 06 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, đã truy tố bị cáo Trần Đình K về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã thể hiện, không có ý kiến tranh luận bổ sung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31 tháng 3 năm 2020. Không phạt hình phạt bổ sung vì bị cáo không có việc làm ổn định.

Về vật chứng vụ án:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói niêm phong vụ số 64 ngày 01 tháng 4 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an Tiền Giang, Nguyễn Hoàng S (*Người chứng kiến*); giám định viên Nguyễn Thanh Trường.

- 01 ống kim tiêm màu trắng có nắp đậy màu đỏ đã qua sử dụng.

Trả lại cho anh S chiếc xe Atila biển kiểm soát 63B7-095.54.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết lỗi, bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi của mình. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về đoàn tụ lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Gò Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Chị Ph, chị H, anh S vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử và vẫn đảm bảo quyền lợi hợp pháp của những người này. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận bị cáo là nghiện ma túy nên khoảng 09 giờ ngày 31 tháng 3 năm 2020, bị cáo có mua 01 tép ma túy khối lượng 0.0232 gam loại heroin từ Nguyễn Thị Ngọc Ph để trong túi quần và trên đường đi đến ấp ThA, xã LTh thì bị Công an bắt quả tang. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng Nguyễn Hoàng S phù hợp với Kết luận giám định, Kết luận điều tra, Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy nêu trên và chưa được xóa án tích. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy và chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này là tái phạm theo khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân không tốt là trước đây phạm tội Giết người tuy lúc phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên không tính án tích và năm 2012 bị xử lý hành chính về hành vi sử dụng tài phép chất ma túy.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thay đổi nhận thức về ma túy, có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử nhận thấy quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thái độ của bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Từ đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, khi lượng hình.

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói niêm phong vụ số 64 ngày 01 tháng 4 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an Tiền Giang, Nguyễn Hoàng S (*Người chứng kiến*); giám định viên Nguyễn Thanh Tr.

- 01 ống kim tiêm màu trắng có nắp đậy màu đỏ đã qua sử dụng.

Trả lại cho anh Sơn chiếc xe Atila biển kiểm soát 63B7-095.54.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1 Điều 249; Điều 53; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 47; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Trần Đình K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Trần Đình K 02 (*Hai*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 31 tháng 3 năm 2020.

Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

01 gói niêm phong vụ số 64 ngày 01 tháng 4 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an Tiền Giang, Nguyễn Hoàng S (*Người chứng kiến*); giám định viên Nguyễn Thanh Trường.

01 ông kim tiêm màu trắng có nắp đậy màu đỏ đã qua sử dụng.

Trả lại cho anh Võ Hùng S chiếc xe Atila màu trắng sữa, biển kiểm soát 63B7-095.54.

Thời gian thực hiện khi bản án có hiệu lực pháp luật.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09 tháng 8 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Gò Công, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công).

Về án phí: Buộc bị cáo Trần Đình K phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án tuyên và kết thúc cùng ngày.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang (01);
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công (02);
- Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gò Công (01);
- Phòng PC (01);
- Thi hành án hình sự (04);
- Bị cáo (01);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã. (01);
- Lưu, hs (03). Ln.

VÕ CHI LAN